TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 50/2018/DS-ST
Ngày 08-10-2018
V/v tranh chấp yêu cầu thực hiện nghĩa vụ dân sự

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thanh Liêm.

Ông Hồng Chí Tín.

Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Dung là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 08 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 63/2018/TLST-DS ngày 17 tháng 4 năm 2018 về "Tranh chấp yêu cầu thực hiện nghĩa vụ dân sự" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2018/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 8 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 43/2018/QĐST-DS ngày 07 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Trịnh Minh T, sinh năm 1956 (có mặt).

Cư trú tại: Khóm 1, thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Anh Tô Hoàng H, sinh năm 1983 (vắng mặt).

Cư trú tại: Ấp N, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày 17/4/2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Trịnh Minh T trình bày:

Anh Tô Hoàng H có mua cua giống và nợ tiền của ông, cụ thể như sau:

Năm 2013 hai bên chốt lại số nợ là 31.000.000 đồng.

Ngày 19/7/2015 mua và nợ lại 3.000.000 đồng.

Ngày 18/8/2015 mua và nợ lại 600.000 đồng.

Ngày 12/02/2016 mua và nợ lại 4.450.000 đồng.

Tổng số tiền anh H nợ 39.050.000 đồng, đến nay anh H chưa thanh toán được khoản nào cho ông. Ông xác định là năm 2014 ông H có mua 20.000 con cua bị gãy, ông cũng có giao lại lô 20.000 con khác để bù lại cho anh H, số tiền của lô 20.000 con lần đầu anh H đã trả cho ông, cua bị gãy ông đã bù lại 20.000 con sau và không lấy tiền nên ông không đồng ý đối trừ số tiền 16.000.000 đồng. Nay ông yêu cầu anh Tô Hoàng H trả số tiền 39.050.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh Tô Hoàng H trình bày: Từ năm 2013 đến năm 2016 anh có mua cua giống của ông Trịnh Minh T và có chốt các khoản nợ là 39.050.000 đồng như ông T trình bày là đúng. Nhưng thực tế có 02 lô mua năm 2014 với số lượng mỗi lần 20.000 con, giá 40 đồng/con, số tiền là 16.000.000 đồng bị gãy, ông T có đảm bảo cua gãy ông T sẽ không lấy tiền nên anh không đồng ý trả số tiền 02 lô cua bị gãy là16.000.000 đồng, anh đã nhận đủ 40.000 con cua của 2 lần gãy, đối với hai lần cua gãy này anh chưa trả tiền cho ông T. Nay ông chỉ đồng ý trả lại cho ông T số tiền 23.050.000 đồng.

Tại phiên tòa: Ông T bảo lưu quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Trịnh Minh T khởi kiện anh Tô Hoàng H về tranh chấp yêu cầu thực hiện nghĩa vụ dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Tô Hoàng H cư trú tại ấp N, xã V, huyện N, tỉnh Cà Mau nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau. Anh Tô Hoàng H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Tô Hoàng H.

[2] Về nội dung: Từ năm 2013 đến năm 2016 việc anh Tô Hoàng H đã mua và đến nay chưa thanh toán đủ tiền cua giống cho ông Trịnh Minh T là thực tế có xảy ra. Sau khi mua cua giống giữa ông T và anh H đã chốt nợ với số tiền 39.050.000 đồng, nhưng phía anh H chỉ đồng ý thanh toán cho ông T số tiền 23.050.000 đồng do vào năm 2014 có hai lô cua, số lượng là 20.000 con với số tiền 16.000.000 đồng kém chất lượng anh H cho rằng ông T phải đối trừ khoản tiền này. Yêu cầu này của anh H không được ông T chấp nhận do ông đã có giao bù cho anh H 20.000 con cua giống rồi nên không đồng ý đối trừ. Hội đồng xét xử thấy rằng việc anh H thừa nhận có mua và nợ tiền cua giống vào thời gian năm 2016 nhưng không đề cập việc đối trừ tiền cua kém chất lượng nên yêu cầu đối trừ tiền của anh H là không có cơ sở và

đến nay anh H chưa thanh toán nợ cho ông T là ảnh hưởng đến quyền lợi của ông T. Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Trịnh Minh T, buộc anh Tô Hoàng H phải có nghĩa vụ thanh toán cho ông T số tiền 39.050.000 đồng.

[3] Kể từ khi ông Trịnh Minh T có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Tô Hoàng H chậm trả khoản tiền trên cho ông T thì anh H còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[4] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì anh Tô Hoàng H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 39.050.000 đồng x 5% = 1.952.500 đồng. Ông Trịnh Minh T thuộc đối tượng được miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên không đặt ra xem xét.

[5] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Tô Hoàng H.

Căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 290 của Bộ luật Dân sự năm 2005; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trịnh Minh T. Buộc anh Tô Hoàng H có nghĩa vụ thanh toán cho ông Trịnh Minh T số tiền 39.050.000 đồng (Ba mươi chín triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ khi ông Trịnh Minh T có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Tô Hoàng H chậm trả khoản tiền trên cho ông T thì anh H còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí:

- Anh Tô Hoàng H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.952.500 đồng.

- Ông Trịnh Minh T thuộc đối tượng được miễn nộp tiền tạm ứng án phí nên không đặt ra xem xét.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mỹ Phương